

Số: /QĐ-UBND

Sơn La, ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt danh sách công chức, viên chức cử đến làm việc
tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Sơn La**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15/9/2025 của Bộ trưởng Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 135/2025/NQ-HĐND ngày 20/9/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sơn La quy định chế độ hỗ trợ cho công chức, viên chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công trên địa bàn tỉnh Sơn La;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này danh sách công chức, viên chức của các sở, ban, ngành được cử đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Sơn La gồm:

- Danh sách chính thức: 12 công chức, viên chức.
- Danh sách dự phòng: 25 công chức, viên chức.

(Có danh sách kèm theo)

Điều 2. Trách nhiệm, quyền lợi, thời hạn làm việc của công chức, viên chức được cử đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Sơn La.

1. Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ chức trách, nhiệm vụ theo quy định tại Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia; Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15/9/2025 của Bộ trưởng Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện

cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia; Quyết định số 1513/QĐ-UBND ngày 27/6/2019 của UBND tỉnh Sơn La ban hành Quy chế phối hợp giữa Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh với các Sở, ban, ngành trong việc giải quyết thủ tục hành chính.

2. Được hưởng chế độ hỗ trợ trong thời gian làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công theo quy định tại Nghị quyết số 135/2025/NQ-HĐND ngày 20/9/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sơn La quy định chế độ hỗ trợ cho công chức, viên chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công trên địa bàn tỉnh Sơn La. Tiền lương, chế độ phụ cấp và các chế độ, chính sách khác của công chức, viên chức được cử đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh do cơ quan, đơn vị cử công chức, viên chức chi trả theo quy định hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành có liên quan; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và các công chức, viên chức có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1260/QĐ-UBND ngày 31/5/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La phê duyệt danh sách công chức, viên chức cử đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Sơn La./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Như điều 3;
- Kho bạc Nhà nước khu vực X;
- Trung tâm Thông tin;
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, TTPVHCC (H).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đặng Ngọc Hậu

DANH SÁCH

**Công chức, viên chức của các sở, ban, ngành được cử đến làm việc
tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Sơn La**

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La)

STT	Họ và tên	Giới tính		Ngày, tháng, năm sinh	Ngạch, chức danh nghề nghiệp	Đơn vị công tác	Ghi chú
		Nam	Nữ				
I	Danh sách chính thức						
1	Đoàn Kiều Anh		x	20/2/1984	Chuyên viên	Sở Xây dựng	
2	Lê Thị Loan		x	20/9/1984	Chuyên viên	Sở Nông nghiệp và Môi trường	
3	Nguyễn Thị Anh		x	13/04/1986	Chuyên viên	Sở Y tế	
4	Đào Văn Chung	x		09/5/1979	Chuyên viên	Sở Dân tộc & Tôn giáo	
5	Nguyễn Thị Hoà		x	08/8/1979	Chuyên viên	Sở Nội vụ	
6	Vũ Thị Thuý		x	10/10/1988	Chuyên viên	Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch	
7	Đinh Thị Nga		x	18/5/1985	Chuyên viên	Sở Khoa học & Công nghệ	
8	Lường Thị Nhân		x	05/4/1996	Chuyên viên	Sở Tư pháp	
9	Lê Thị Hương Thảo		x	05/9/1986	Chuyên viên	Sở Giáo dục và Đào tạo	
10	Trần Thị Hồng Phượng		x	17/03/1983	Chuyên viên	Sở Công thương	

11	Phạm Phương Thảo		x	12/4/1986	Chuyên viên	Sở Tài chính	
12	Nguyễn Thị Thu Hà		x	17/5/1986	Chuyên viên		
II	Danh sách dự phòng						
1	Quản Minh Tuấn	x		27/10/1983	Chuyên viên	Sở Xây dựng	
2	Nguyễn Thị Thanh Huyền		x	13/01/1983	Chuyên viên	Sở Nông nghiệp và Môi trường	
3	Lê Thu Huế		x	23/11/1987	Chuyên viên		
4	Hà Thanh Hải	x		21/4/1980	Chuyên viên		
5	Tạ Thị Liên		x	17/5/1982	Chuyên viên		
6	Trần Đức Cường	x		01/11/1987	Chuyên viên		
7	Triệu Thị Tâm Trinh		x	12/5/1999	Chuyên viên	Sở Dân tộc & Tôn giáo	
8	Cầm Việt Dũng	x		06/8/1976	Chuyên viên	Sở Y tế	
9	Hoàng Thị Thu Hoài		x	06/8/1989	Chuyên viên		
10	Hoàng Thị Thanh Nhung		x	30/10/1982	Chuyên viên		
11	Nguyễn Thị Trang Nhung		x	30/5/1983	Chuyên viên		
12	Bùi Thị Vinh		x	07/8/1986	Chuyên viên		
13	Ma Thu Oanh		x	29/9/1987	Chuyên viên		

14	Đặng Minh Quân	x		23/6/1988	Chuyên viên	Sở Nội vụ	
15	Nguyễn Thị Oanh		x	27/7/1987	Chuyên viên	Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch	
16	Lê Thị Linh		x	25/11/1997	Chuyên viên	Sở Khoa học & Công nghệ	
17	Nguyễn Diệu Thuý		x	17/12/1989	Chuyên viên	Sở Tư pháp	
18	Cầm Thị Huyền Anh		x	13/3/1985	Chuyên viên	Sở Giáo dục và Đào tạo	
19	Nguyễn Thị Thư		x	05/8/1982	Chuyên viên		
20	Bùi Thị Bình		x	01/10/1981	Chuyên viên		
21	Bùi Nam Giang		x	02/9/1980	Chuyên viên		
22	Nguyễn Thị Hằng		x	10/10/1971	Chuyên viên	Sở Công thương	
23	Trương Thị Huyền		x	15/02/1985	Chuyên viên	Sở Tài chính	
24	Đinh Thị Lệ Thuỷ		x	14/4/1979	Chuyên viên		
25	Lò Thị Phong Lan		x	10/11/1987	Chuyên viên		